

Số: 289/2024/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 20 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2024/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Hồ Đài T**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: B2-26, đường PTQ, phường An Hoà, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân N**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 1084, đường MC, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N xác định trong quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Hồ Xuân T,

sinh ngày 27/5/2013 và Nguyễn Hồ Xuân N, sinh ngày 20/12/2018. Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung (phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Hồ Xuân T sinh ngày 27/5/2013 mong muốn được sống chung với chị T). Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Xuân N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh N thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N xác nhận không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng, chị Phạm Hồ Đài T và anh Nguyễn Xuân N mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Phạm Hồ Đài T tự nguyện nộp thay số tiền 75.000 đồng cho anh Nguyễn Xuân N. Chị Phạm Hồ Đài T đã tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006300 ngày 25/3/2024 tại Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá nên chị T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Tp. Rạch Giá;
- UBND phường AH, Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

LÊ VĂN TÂM